

Phụ lục I:
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT
THỰC HIỆN TRONG NĂM 2022 HUYỆN PHÚ VANG

(Kèm theo Quyết định số: 509 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)
Công trình, dự án cần thu hồi đất do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 10/12/2021				
1	Nâng cấp Đê An Truyền, Phú An	DTL	Xã Phú An	1.10
2	Hệ thống tưới tự chảy Vùng Triều Thủy, Phú An	DTL	Xã Phú An	1.00
3	Trục đường chính Khu quy hoạch hạ tầng thôn 3, Vinh Thanh (gđ1)	DGT	Xã Vinh Thanh	1.00
4	Đường quy hoạch Vinh Thanh từ Tỉnh lộ 18 đến đường Nội thị 5	DGT	Xã Vinh Thanh	0.80
5	Đường quy hoạch trung tâm	DGT	Xã Vinh Thanh	3.50
6	Hệ thống điện chiếu sáng Tỉnh lộ 10 A huyện Phú Vang	DNL	Xã Phú An Xã Phú Mỹ Xã Phú Xuân Xã Phú Lương Xã Phú Hồ TT Phú Đa	0.20
7	Đường giao thông thôn Mỹ Khánh, xã Phú Diên	DGT	Xã Phú Diên	1.20
8	Tuyến đường liên xã thôn Xuân Ổ - Thủy Điện	DGT	Xã Phú Xuân	0.30
9	Hạ tầng đô thị Phú Đa, huyện Phú Vang (Nâng cấp mở rộng đường Huỳnh Khái, thị trấn Phú Đa; Đường Trung tâm huyện lỵ nối dài đến phá (gđ2), thị trấn Phú Đa	DGT	Thị trấn Phú Đa	7.20
10	Hệ thống kênh thoát lũ cách ly Phú Lương, Diêm Tự - Phú Gia và nâng cấp đê Trường Lưu Phú Đa 2, đê Đại Giang đoạn từ hói Trường Lưu về cầu Đại Giang, huyện Phú Vang	DTL	TT Phú Đa Xã Phú Gia Xã Phú Lương	8.50
11	Chỉnh trang nút giao QL49B và TL18 (giai đoạn 1)	DGT	Xã Vinh Thanh	1.50
12	Xây dựng kênh cấp 2 TB Thanh Lam Phú Đa	DTL	Thị trấn Phú Đa	2.20
13	Trục đường chính khu quy hoạch Sư Lỗ Phú Hồ (giai đoạn 1) (bổ sung)	DGT	Xã Phú Hồ	0.50
14	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Mong An, xã Phú Mỹ (Hạ tầng kỹ thuật khu xen ghép CTR10 thuộc E - khu đô thị mới An Vân Dương)	ODT	Xã Phú Mỹ	3.61
15	Đường ra khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản Cồn Chim, Phú Gia	DGT	Xã Phú Gia	0.50
16	Đường giao thông nội đồng thôn Mong A, Mong B, Hà Trữ, Thanh Lam	DGT	Xã Phú Gia	0.50
17	Nâng cấp đường bê tông liên xã Phú An - Phú Mỹ	DGT	Xã Phú An	0.65
18	Chợ thủy hải sản Vinh Thanh	DCH	Xã Vinh Thanh	2.00
19	Nhà thi đấu đa năng huyện Phú Vang	DTT	Thị trấn Phú Đa	1.00
20	Đường liên thôn Xuân Thiên Hạ đến Kế Võ, xã Vinh Xuân (Tuyến đường dân sinh Vinh Xuân, huyện Phú Vang gđ1) bổ sung	DGT	Xã Vinh Xuân	3.50
*	Công trình liên huyện			
21	Tuyến đường Mỹ An - Thuận An (Tổng quy mô dự án 17,88 ha; trong đó Xã Phú An - huyện Phú Vang: 7,47 ha)	DGT	Xã Phú An	7.47
TỔNG CỘNG				48.23

Phụ lục II:
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT
THỰC HIỆN TRONG NĂM 2022 HUYỆN PHÚ VANG

(Kèm theo Quyết định số: 509 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)	Trong đó diện tích chuyển mục đích sử dụng (ha)		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
Công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 10/12/2021							
1	Nâng cấp Đê An Truyền, Phú An	DTL	Xã Phú An	1.10	1.10		
2	Hệ thống tưới tự chảy Vùng Triều Thủy, Phú An	DTL	Xã Phú An	1.00	1.00		
3	Trục đường chính Khu quy hoạch hạ tầng thôn 3, Vinh Thanh (gd1)	DGT	Xã Vinh Thanh	1.00	0.50		
4	Đường quy hoạch Vinh Thanh từ Tỉnh lộ 18 đến đường Nội thị 5	DGT	Xã Vinh Thanh	0.80	0.20		
5	Đường quy hoạch trung tâm	DGT	Xã Vinh Thanh	3.50	0.30		
6	Hệ thống điện chiếu sáng Tỉnh lộ 10 A huyện Phú Vang	DNL	Xã Phú An Xã Phú Mỹ Xã Phú Xuân Xã Phú Lương Xã Phú Hồ TT Phú Đa	0.20	0.08		
7	Hệ thống kênh thoát lũ cách ly Phú Lương, Diêm Tu - Phú Gia và nâng cấp đê Trường Lưu Phú Đa 2, đê Đại Giang đoạn từ hói Trường Lưu về cầu Đại Giang, huyện Phú Vang	DTL	TT Phú Đa Xã Phú Gia Xã Phú Lương	8.50	8.50		
8	Chỉnh trang nút giao QL49B và TL18 (giai đoạn 1)	DGT	Xã Vinh Thanh	1.50	0.20		
9	Xây dựng kênh cấp 2 TB Thanh Lam Phú Đa	DTL	Thị trấn Phú Đa	2.20	2.20		
10	Trục đường chính khu quy hoạch Sư Lỗ Phú Hồ (giai đoạn 1) (bổ sung);	DGT	Xã Phú Hồ	0.50	0.50		
11	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Mong An, xã Phú Mỹ (Hạ tầng kỹ thuật khu xen ghép CTR10 thuộc E - khu đô thị mới An Vân Dương)	ODT	Xã Phú Mỹ	3.61	3.42		
12	Đường ra khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản Côn Chim, Phú Gia	DGT	Xã Phú Gia	0.50	0.03		
13	Đường giao thông nội đồng thôn Mong A, Mong B, Hà Trữ, Thanh Lam	DGT	Xã Phú Gia	0.50	0.50		
14	Nâng cấp đường bê tông liên xã Phú An - Phú Mỹ	DGT	Xã Phú An	0.65	0.65		
15	Chợ thủy hải sản Vinh Thanh	DCH	Xã Vinh Thanh	2.00	1.20		
16	Nhà thi đấu đa năng huyện Phú Vang	DTT	Thị trấn Phú Đa	1.00	1.00		
17	Đường liên thôn Xuân Thiên Hạ đến Kê Võ, xã Vinh Xuân (Tuyến đường dân sinh Vinh Xuân, huyện Phú Vang gd1) bổ sung	DGT	Xã Vinh Xuân	3.50	0.50		
*	Công trình liên huyện						
18	Tuyến đường Mỹ An - Thuận An (Tổng quy mô dự án 17,88 ha; trong đó Xã Phú An - huyện Phú Vang: 7,47 ha)	DGT	Xã Phú An	7.47	3.00		
TỔNG CỘNG				39.53	24.88	0.00	0.00

Phụ lục III:
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT NĂM 2020, 2021
CHUYÊN TIẾP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2022 HUYỆN PHÚ VANG

(Kèm theo Quyết định số: 509 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)
I	Chuyển tiếp từ năm 2020			
1.1	Công trình, dự án quốc phòng - an ninh			108,31
1	Trường bắn biển Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế/QK4 với diện tích 107,56 (Trong đó: Xã Vinh An: 81,64 ha; Xã Vinh Mỹ: 25,92 ha)	CQP	Xã Vinh An	81.64
2	Mở rộng trụ sở công an huyện	CAN	Thị trấn Phú Đa	1.53
1.2	Công trình, dự án do Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định đầu tư mà phải thu hồi đất			
1	Trạm biến áp 110 KV Vinh Thanh và đấu nối	DNL	Xã Phú Gia, Vinh Thanh, TT Phú Đa	1.00
2	Nâng cấp khu neo đậu tránh trú bão	DGT	Xã Phú Hải	3.60
1.3	Công trình, dự án cần thu hồi đất do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 10/12/2021			
1	Khu dân cư tổ dân phố Hòa Tây	ODT	Thị trấn Phú Đa	0.23
2	Khu dân cư thôn Phường 1, Phường 2, Phường 3	ONT	Xã Vinh Hà	2.20
3	Quy hoạch giao đất cho hộ gia đình, cá nhân (thuộc diện hộ nghèo, gia đình chính sách...) thôn Cự Lại Trung, Cự Lại Bắc	ONT	Xã Phú Hải	0.80
4	Đường Tây Phá Tam Giang	DGT	Xã Phú Mỹ Xã Phú Xuân Xã Phú Hồ Xã Phú Lương Thị trấn Phú Đa	12.00
5	Xây dựng cầu Sư Lỗ	DGT	Xã Phú Hồ	0.30
6	Mở rộng Trường Mầm non Phú Đa 1	DGD	Thị trấn Phú Đa	0.13
7	Khu vui chơi giải trí công cộng (giai đoạn 2)	DKV	Thị trấn Phú Đa	3.50
8	Khu di tích lịch sử lưu niệm trận chiến thắng Cồn Rang	DDT	Xã Phú Gia	0.68
9	Đê thoát lũ Phú Lộ	DTL	Thị trấn Phú Đa	0.50
10	Đê Bầu Đò Phú Đa (đoạn còn lại)	DTL	Thị trấn Phú Đa	0.20
II	Chuyển tiếp từ năm 2021			
2.1	Công trình, dự án do Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định đầu tư mà phải thu hồi đất			
1	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ, thành phố của Tỉnh Thừa Thiên Huế (KfW3.1). (Thị trấn Phú Đa 0.03 ha; xã Phú Lương 0.03 ha)	DNL	Thị trấn Phú Đa, xã Phú Lương	0.06
2	Tuyến đường Phú Lương-Phú Hồ	DGT	Huyện Phú Vang	0.50
2.2	Công trình, dự án cần thu hồi đất do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 10/12/2021			
1	Khu dân cư nông thôn tại thôn Vinh Vệ (2 vị trí)	ONT	Xã Phú Mỹ	0.16
2	Khu dân cư nông thôn tại thôn Đông Di	ONT	Xã Phú Hồ	0.65
3	Khu dân cư nông thôn tại thôn Hà Trữ Thượng	ONT	Xã Phú Gia	0.59
4	Khu dân cư nông thôn tại thôn 2	ONT	Xã Vinh Thanh	0.60
5	Khu dân cư nông thôn tại thôn 3 (2 vị trí)	ONT	Xã Vinh Thanh	0.60
6	Khu dân cư nông thôn tại thôn An Mỹ	ONT	Xã Vinh An	0.50
7	Khu dân cư nông thôn tại dọc Tuyến số 5 Vinh Thanh	ONT	Xã Vinh Thanh	2.50
8	Khu dân cư nông thôn tại thôn Kế Võ	ONT	Xã Vinh Xuân	0.50
9	Mở rộng Trường Mầm non Phú Xuân	DGD	Xã Phú Xuân	0.07
10	Mở rộng Trường Mầm non Phú Gia	DGD	Xã Phú Gia	0.32
11	Nâng cấp hệ thống đê sông Thiệu Hóa	DTL	Thị trấn Phú Đa Xã Phú Gia Xã Vinh Hà	13.40
12	Đường liên thôn Xuân Thiên Hạ đến Kế Võ, xã Vinh Xuân (Tuyến đường dân sinh Vinh Xuân, huyện Phú Vang gđ1)	DGT	Xã Vinh Xuân	2.10
13	Mở rộng Trường Mầm non Phú Hải	DGD	Xã Phú Hải	0.50
14	Trục đường chính khu quy hoạch Sư Lỗ, xã Phú Hồ	DGT	Xã Phú Hồ	0.65
*	Công trình liên huyện			
15	Cầu Phú Thứ (Tổng quy mô diện tích: 0,49 ha, trong đó huyện Phú Vang: 0,22 ha)	DGT	Huyện Phú Vang	0.22
TỔNG CỘNG				132.23

Phụ lục IV:
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020, 2021 CHUYỂN TIẾP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2022 HUYỆN PHÚ VANG

(Kèm theo Quyết định số: 509 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)	Trong đó diện tích xin chuyển mục đích sử dụng		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
Công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 10/12/2021							
I	Chuyển tiếp từ năm 2020			20.63	8.87	0.00	0.00
1	Khu dân cư thôn Phường 1, Phường 2, Phường 3	ONT	Xã Vinh Hà	2.20	2.00		
2	Quy hoạch giao đất cho hộ gia đình, cá nhân (thuộc diện hộ nghèo, gia đình chính sách...) thôn Cự Lại Trung, Cự Lại Bắc	ONT	Xã Phú Hải	0.80	0.50		
3	Đường Tây Phá Tam Giang	DGT	Xã Phú Mỹ Xã Phú Xuân Xã Phú Hồ Xã Phú Lương Thị trấn Phú Đa	12.00	1.80		
4	Trạm biến áp 110 Kv Vinh Thanh và đấu nối	DNL	Xã Vinh Thanh Xã Vinh Thái Xã Vinh Phú TT Phú Đa	1.00	0.50		
5	Xây dựng cầu Sư Lỗ	DGT	Xã Phú Hồ	0.30	0.30		
6	Mở rộng Trường Mầm non Phú Đa 1	DGD	Thị trấn Phú Đa	0.13	0.07		
7	Khu vui chơi giải trí công cộng (giai đoạn 2)	DKV	Thị trấn Phú Đa	3.50	3.00		
8	Đê thoát lũ Phú Lộ	DTL	Thị trấn Phú Đa	0.50	0.50		
9	Đê Bầu Đò Phú Đa (đoạn còn lại)	DTL	Thị trấn Phú Đa	0.20	0.20		
II	Chuyển tiếp từ năm 2021			31.71	8.95	4.61	0.00
1	Khu dân cư nông thôn tại thôn Vinh Vệ (2 vị trí)	ONT	Xã Phú Mỹ	0.16	0.16		
2	Khu dân cư nông thôn tại thôn Đồng Di	ONT	Xã Phú Hồ	0.65	0.50		
3	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Hà Trữ Thượng (giai đoạn 2)	ONT	Xã Phú Gia	0.59	0.59		
4	Khu dân cư nông thôn tại dọc Tuyến số 5 Vinh Thanh	ONT	Xã Vinh Thanh	2.50	2.00		
5	Tuyến đường Phú Lương-Phú Hồ	DGT	Huyện Phú Vang	0.50	0.10		
6	Mở rộng trụ sở công an huyện	CAN	Thị trấn Phú Đa	1.53	1.07		
7	Đường liên thôn Xuân Thiên Hạ đến Kế Võ, xã Vinh Xuân (Tuyến đường dân sinh Vinh Xuân, huyện Phú Vang gđ1)	DGT	Xã Vinh Xuân	2.10	0.10		
8	Mở rộng Trường Mầm non Phú Xuân	DGD	Xã Phú Xuân	0.07	0.01		
9	Mở rộng Trường Mầm non Phú Gia	DGD	Xã Phú Gia	0.32	0.05		
10	Nâng cấp hệ thống đê sông Thiệu Hóa	DTL	Thị trấn Phú Đa Xã Phú Gia Xã Vinh Hà	13.40	2.19		
11	Kè chống sạt lở bờ biển đoạn qua thôn An Dương, xã Phú Thuận, huyện Phú Vang (đoạn còn lại đã triển khai phần cọc chưa gia cố phần mái)	DTL	Xã Phú Thuận	1.71		0.56	
12	Mở rộng trường Mầm non Phú Hải	DGD	Xã Phú Hải	0.50	0.45		
13	Trục đường chính khu quy hoạch Sư Lỗ	DGT	Xã Phú Hồ	0.65	0.65		
14	Hạ tầng bãi tắm cộng đồng Vinh Thanh	TMD	Xã Vinh Thanh	3.80		2.05	
15	Hạ tầng bãi tắm cộng đồng Phú Diên	TMD	Xã Phú Diên	2.10		2.00	
16	Siêu thị vật liệu thông minh thuộc khu C - Đô thị mới An Vân Dương	TMD	Xã Phú Mỹ	1.07	1.07		
*	Công trình liên huyện						
17	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ, thành phố của Tỉnh Thừa Thiên Huế (KfW3.1). (Thị trấn Phú Đa 0,03 ha; xã Phú Lương 0,03 ha)	DNL	Thị trấn Phú Đa, xã Phú Lương	0.06	0.01		

	TỔNG CỘNG	52.34	17.82	4.61	0.00
--	------------------	--------------	--------------	-------------	-------------

Phụ lục V:
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN DO HUYỆN XÁC ĐỊNH TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 HUYỆN PHÚ VANG

(Kèm theo Quyết định số: 509 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)
1	Khu dân cư tại TDP Hòa Đông	ODT	Thị trấn Phú Đa	0.35
2	Khu dân cư nông thôn tại thôn Lương Lộc	ONT	Xã Phú Lương	0.40
3	Khu dân cư nông thôn tại thôn Kế Sung	ONT	Xã Phú Diên	0.40
4	Khu dân cư nông thôn tại thôn Mộc Trụ, Trùng Hà, Tân Phú, Nghĩa Lập	ONT	Xã Phú Gia	0.50
5	Khu dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng Cồn Sơn	TMD	Xã Phú Thuận	46.99
6	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Cự Lại Trung	ONT	Xã Phú Hải	2.50
7	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Diên Đại	ONT	Xã Phú Xuân	3.50
8	Mở rộng Trường Mầm non Phú Gia (Cơ sở Trùng Hà)	DGD	Xã Phú Gia	0.04
9	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn An Truyền (Cạn Bọt Miếu)	ONT	Xã Phú An	4.30
10	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn An Truyền (Đập Góc)	ONT	Xã Phú An	1.50
11	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Phước Linh (gđ3)	ONT	Xã Phú Mỹ	2.00
12	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Xuân Ổ	ONT	Xã Phú Xuân	1.80
13	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Vinh Vệ (gđ1)	ONT	Xã Phú Mỹ	2.00
14	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Vĩnh Lưu (Vĩnh Lương Khê)	ONT	Xã Phú Lương	2.10
15	Khu dân cư nông thôn tại Phường 2	ONT	Xã Vinh Hà	0.35
16	Khu NTTS tại xã Phú Mỹ, huyện Phú Vang	NTS	Xã Phú Mỹ	23.05
17	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và đô thị biển Vinh Xuân	TMD	Xã Vinh Xuân	90.00
18	Dự án Sân golf quốc tế và khu phụ trợ	DTT	Xã Vinh Xuân	80.00
19	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thị trấn Phú Đa (giáp Đường Đỗ Quỳnh)	ODT	Thị trấn Phú Đa	2.70
20	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thị trấn Phú Đa (giáp Đường Đỗ Tram)	ODT	Thị trấn Phú Đa	1.30
21	Kè chống sạt lở bờ biển khu vực thôn An Dương (đoạn còn lại đã triển khai phần cọc chưa gia cố phần mái)	DTL	Xã Phú Thuận	1.71
22	Trường mầm non xã Phú Xuân chuyển sang nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Quảng Xuyên, Ba Lăng, Xuân Ổ, Lộc Sơn	DGD	Xã Phú Xuân	0.10
23	Khu dân cư nông thôn tại thôn An Mỹ	ONT	Xã Vinh An	0.40
24	Quỹ đất nông nghiệp công ích đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất	NNP	Thị trấn Phú Đa	245.00
			Xã Vinh Thanh	13.00
			Xã Vinh An	31.00
			Xã Phú Hồ	30.00
			Xã Phú An	15.00
			Xã Phú Xuân	20.00
			Xã Vinh An	20.00
			Xã Vinh Hà	35.00
			Xã Phú Lương	30.00
			Xã Phú Mỹ	20.00
			Xã Phú Diên	10.00
			Xã Phú Gia	20.00
Xã Vinh Xuân	11.00			

25	Quyđ đất ở xen cư các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Phú Vang với diện tích 2.98 ha	ONT	Xã Phú Mỹ	0.50
		ONT	Xã Phú An	0.20
		ONT	Xã Phú Xuân	0.30
		ONT	Xã Phú Lương	0.10
		ONT	Xã Phú Hồ	0.30
		ODT	Thị trấn Phú Đa	0.20
		ONT	Xã Phú Gia	0.20
		ONT	Xã Vinh Hà	0.20
		ONT	Xã Vinh Thanh	0.20
		ONT	Xã Vinh An	0.10
		ONT	Xã Vinh Xuân	0.10
		ONT	Xã Phú Diên	0.08
		ONT	Xã Phú Hải	0.20
		ONT	Xã Phú Thuận	0.30
		26	Chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kề đất ở trong cùng một thửa đất sang đất ở trên địa bàn huyện Phú Vang với diện tích khoảng 10,09 ha	ONT
ONT	Xã Vinh An			0.62
ONT	Xã Phú Hồ			0.50
ONT	Xã Phú Gia			1.73
ODT	Thị trấn Phú Đa			2.23
ONT	Xã Vinh Thanh			2.38
ONT	Xã Phú Xuân			0.83
ONT	Xã Vinh Hà			0.35
ONT	Xã Phú Mỹ			0.08
ONT	Xã Phú An			0.10
27	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Phú Vang với diện tích khoảng 1,17 ha (trừ đất nông nghiệp giao theo Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính Phủ)	ONT	Xã Vinh Thanh	0.08
		ONT	Xã Phú Gia	0.38
		ONT	Xã Phú Lương	0.08
		ONT	Phú Diên	0.04
		ONT	Xã Phú Mỹ	0.07
		ONT	Xã Phú Xuân	0.20
		ODT	Thị trấn Phú Đa	0.24
		ONT	Xã Vinh An	0.04
ONT	Xã Phú Hồ	0.04		
TỔNG CỘNG				782.23

Phụ lục VI:
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN DO HUYỆN XÁC ĐỊNH TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020, 2021 CHUYỂN TIẾP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2022
HUYỆN PHÚ VANG

(Kèm theo Quyết định số: 509/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)
I	Chuyển tiếp từ năm 2020			1763.17
1.1	Công trình, dự án tại khu công nghiệp			
1	Khu công nghiệp Phú Đa	SKK	Thị trấn Phú Đa	50.00
1.2	Công trình, dự án do huyện xác định			
1	Dự án Sân golf và khu phụ trợ	DTT	Xã Vinh Xuân	140.00
2	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch phát triển dân cư TDP Đức Lam Trung (Nam Châu)	ODT	Thị trấn Phú Đa	2.00
3	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Mộc Trụ (Quy hoạch phát triển khu dân cư nông thôn tại thôn Mộc Trụ)	ONT	Xã Phú Gia	0.30
4	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Diêm Tụ (Quy hoạch phát triển khu dân cư nông thôn tại thôn Diêm Tụ)	ONT	Xã Phú Gia	0.80
5	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Hà Úc 1 (Quy hoạch phát triển khu dân cư nông thôn tại thôn Hà Úc 1)	ONT	Xã Vinh An	1.00
6	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Hà Úc 3 (Quy hoạch phát triển khu dân cư nông thôn tại thôn Hà Úc 3)	ONT	Xã Vinh An	0.54
7	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn An Dương 1 (2 vị trí) (Quy hoạch phát triển khu dân cư nông thôn tại thôn An Dương 1 (2 vị trí))	ONT	Xã Phú Thuận	0.50
8	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn An Dương 2 (Quy hoạch phát triển khu dân cư nông thôn tại thôn An Dương 2)	ONT	Xã Phú Thuận	0.20
9	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Trung An (Quy hoạch phát triển khu dân cư nông thôn tại thôn Trung An)	ONT	Xã Phú Thuận	0.20
10	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Phước Linh	DSH	Xã Phú Mỹ	0.35
11	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn An Dương 2	DSH	Xã Phú Thuận	0.13
12	Nhà văn hóa xã Phú Gia	DVH	Xã Phú Gia	0.22
13	Quy hoạch khu dân cư thôn 4	ONT	Xã Vinh Hà	1.70
14	Khu đất xen ghép thôn Triều Thủy (2 vị trí)	ONT	Xã Phú An	0.23
15	Đất mặt nước chuyên dùng kết hợp nuôi trồng thủy sản	NTS	Huyện Phú Vang	1558.00
16	Khu đất thương mại, dịch vụ	TMD	Xã Phú Gia	0.17
17	Khu đất ở xen cư bán đấu giá tại Tổ dân phố Lương Viên, Viên Trinh (3 vị trí)	ODT	Thị trấn Phú Đa	0.22
18	Khu dân cư nông thôn ở thôn 2 (đọc Tinh lộ 18), thôn 3 (đọc tuyến số 1 và tuyến số 3)	ONT	Xã Vinh Thanh	1.00
19	Khu dân cư thôn Thanh Dương	ONT	Xã Phú Diên	0.40
20	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Di Đông	ONT	Xã Phú Hồ	1.10
21	Mở rộng Trường Mầm non Phú Hồ	DGD	Xã Phú Hồ	0.15
22	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Vân Giang (Đông B)	ONT	Xã Phú Lương	0.80
23	Khu dân cư thôn Diêm Tụ (2 vị trí)	ONT	Xã Phú Gia	1.50
		ONT	Xã Phú Xuân	0.05
		ODT	Thị trấn Phú Đa	0.11

24	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Phú Vang với diện tích khoảng 0,35 ha (trừ đất nông nghiệp giao theo Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính Phủ)	ONT	Xã Phú Lương	0.04
		ONT	Xã Phú Hải	0.05
		ONT	Xã Phú Hồ	0.01
		ONT	Xã Phú Gia	0.02
		ONT	Xã Vinh Hà	0.04
		ONT	Xã Phú Mỹ	0.01
		ONT	Xã Vinh Thanh	0.02
25	Chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kề đất ở trong cùng một thửa đất sang đất ở trên địa bàn huyện Phú Vang với diện tích khoảng 1,31 ha	ODT	Thị trấn Phú Đa	0.08
		ONT	Xã Phú Mỹ	0.03
		ONT	Xã Phú Xuân	0.03
		ONT	Xã Phú Lương	0.07
		ONT	Xã Phú Hồ	0.20
		ONT	Xã Phú Gia	0.15
		ONT	Xã Vinh Hà	0.19
		ONT	Xã Vinh Thanh	0.55
ONT	Xã Vinh Xuân	0.01		
II	Chuyển tiếp từ năm 2021			40.29
1	Khu dân cư tổ dân phố Hòa Tây (2 vị trí)	ODT	Thị trấn Phú Đa	1.20
2	Khu dân cư nông thôn tại thôn Kế Võ	ONT	Xã Vinh Xuân	0.50
3	Khu dân cư nông thôn tại thôn Mai Vĩnh	ONT	Xã Vinh Xuân	1.00
4	Khu dân cư nông thôn tại thôn Kế Sung (2 vị trí)	ONT	Xã Phú Diên	1.30
5	Khu dân cư nông thôn tại thôn Phương Diên	ONT	Xã Phú Diên	0.04
6	Khu dân cư nông thôn tại thôn Tây Hồ	ONT	Xã Phú Hồ	0.20
7	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Phường 2	ONT	Xã Vinh Hà	0.30
8	Khu dân cư nông thôn tại thôn Xuân Thiên Thượng	ONT	Xã Vinh Xuân	0.04
9	Khu dân cư nông thôn tại thôn Xuân Thiên Hạ	ONT	Xã Vinh Xuân	0.03
10	Khu dân cư nông thôn tại thôn Tân Sa	ONT	Xã Vinh Xuân	0.06
11	Thuê đất trang trại nông lâm kết hợp	NKH	Thị trấn Phú Đa	5.00
12	Trang trại nông lâm kết hợp	NKH	Thị trấn Phú Đa	5.00
13	Thuê đất trang trại	NKH	Xã Phú Hồ	3.00
14	Thuê đất trang trại	NKH	Xã Vinh Xuân	1.50
15	Xây dựng Nghĩa trang nhân dân xã Phú Xuân, huyện Phú Vang	NTD	Xã Phú Xuân	4.70
16	Khu dân cư nông thôn tại thôn Vĩnh Lưu, Lê Xá Tây, Giang Tây, Lê Xá Trung, Lê Xá Đông (Đất ở đầu giá thôn Vĩnh Lưu, Lê Xá Tây, Giang Tây, Lê Xá Trung, Lê Xá Đông)	ONT	Xã Phú Lương	2.25
17	Xây dựng trường mầm non Phú Mỹ 1	DGD	Xã Phú Mỹ	0.27
18	Mở rộng trường Mầm non Phú Diên	DGD	Xã Phú Diên	0.80
19	Mở rộng trường Mầm non Phú Mỹ 2	DGD	Xã Phú Mỹ	0.05
20	Đài Thông tin Duyên hải Huế	DBV	Xã Phú Mỹ	0.10
21	Kè chống sạt lở bờ biển khẩn cấp đoạn Thuận An - Tư Hiền, tỉnh Thừa Thiên Huế	DTL	Xã Vinh Thanh	1.12
22	Cơ sở sản xuất kinh doanh giày da	SKC	Xã Vinh Thanh	0.08
23	Mở rộng Trường mầm non Vinh Xuân	DGD	Xã Vinh Xuân	0.32
24	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Hà Trữ Thượng (giai đoạn 2)	ONT	Xã Phú Gia	0.55
25	Khu dân cư nông thôn tại thôn Hà Trữ Thượng	ONT	Xã Phú Gia	0.59
26	Khu dân cư nông thôn tại dọc Tuyến số 5 Vinh Thanh	ONT	Xã Vinh Thanh	2.50

27	Khu dân cư nông thôn tại thôn Kế Võ	ONT	Xã Vinh Xuân	0.50
28	Siêu thị vật liệu thông minh thuộc khu C - Đô thị mới An Vân Dương	TMD	Xã Phú Mỹ	1.074
29	Chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kề đất ở trong cùng một thửa đất sang đất ở trên địa bàn huyện Phú Vang với diện tích khoảng 5,28 ha	ONT	Xã Phú Lương	0.14
		ONT	Xã Vinh An	0.21
		ONT	Xã Phú Hồ	0.99
		ONT	Xã Phú Gia	0.42
		ODT	Thị trấn Phú Đa	1.06
		ONT	Xã Vinh Thanh	1.73
		ONT	Xã Phú Xuân	0.15
		ONT	Xã Vinh Hà	0.32
		ONT	Xã Phú Mỹ	0.13
		ONT	Xã Phú An	0.08
		ONT	Xã Phú Thuận	0.02
		ONT	Xã Vinh Xuân	0.03
30	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Phú Vang với diện tích khoảng 0,94 ha (trừ đất nông nghiệp giao theo Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính Phủ)	ONT	Xã Vinh Thanh	0.12
		ONT	Xã Phú Gia	0.28
		ONT	Xã Vinh An	0.04
		ONT	Xã Vinh Hà	0.04
		ONT	Xã Phú Lương	0.08
		ONT	Xã Phú Xuân	0.20
ODT	Thị trấn Phú Đa	0.18		
TỔNG CỘNG				1803.46

Phụ lục VII:
HỦY BỎ DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019, 2020, 2021 NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN HOẶC KHÔNG CÓ KHẢ NĂNG THỰC HIỆN

(Kèm theo Quyết định số: 509 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)	Trong đó diện tích xin chuyển mục đích sử dụng (ha)		
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
A	Danh mục công trình, dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua					
I	Năm 2019					
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Vinh Vệ	Xã Phú Mỹ	0.95	0.95		
2	Hệ thống tưới tự chảy bầu Ráy Phú Lương 1	Xã Phú Lương	0.40	0.40		
3	Hạ tầng Kỹ thuật khu dân cư nông thôn 2 (Quy hoạch phát triển khu dân cư nông thôn tại thôn 2)	Xã Vinh Hà	0.95			
4	Khu dân cư nông thôn tại thôn Lộc Sơn	Xã Phú Xuân	0.35			
5	Đồn Công an ven biển	Xã Phú Diên	0.50			
II	Năm 2020					
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn An Lưu	Xã Phú Mỹ	1.50	1.50		
2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Sư Lễ Thượng	Xã Phú Hồ	2.00	2.00		
B	Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua					
I	Năm 2019					
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Vinh Vệ	Xã Phú Mỹ	0.95	0.95		
2	Khu dân cư nông thôn tại thôn Lộc Sơn	xã Phú Xuân	0.35	0.35		
3	Hệ thống tưới tự chảy bầu Ráy Phú Lương 1	Xã Phú Lương	0.40	0.40		
II	Năm 2020					
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn An Lưu	Xã Phú Mỹ	1.50	1.50		
2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn ở thôn Sư Lễ Thượng	Xã Phú Hồ	2.00	2.00		
C	Công trình dự án cấp huyện xác định					
I	Năm 2019					
1	Xây dựng Siêu thị Mini	Xã Vinh Thanh	0.20			
2	Cửa hàng Xăng dầu phục vụ đánh bắt thủy sản	Xã Vinh Thanh	0.30			
3	Khu thương mại dịch vụ thu mua thủy sản	Xã Vinh Thanh	0.20			
4	Quy hoạch đất xen cư giao đất cho hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo ... tại thôn Định Cư	Xã Phú Mỹ	0.15			

5	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Thanh Dương3 (Quy hoạch phát triển khu dân cư nông thôn tại thôn Thanh Dương 3)	xã Phú Thuận	0.15			
6	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn tại thôn Mộc Trụ, Trùng Hà, Tân Phú, Điền Trung (Khu QH đất ở giao cho hộ gia đình, cá nhân thôn Mộc Trụ, Trùng Hà, Tân Phú, Điền Trung)	Xã Phú Gia	1.30			
7	Khu nuôi trồng thủy sản	Xã Vinh An	10.00			
II	Năm 2020					
1	Khách sạn nổi (Khu du lịch nghỉ dưỡng dành cho người về hưu)	Xã Vinh Thanh	10.00			
2	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch phát triển dân cư thôn Tân Phú (2 vị trí)	Xã Phú Gia	0.15			
III	Năm 2021					
1	Khu Tái định cư TDP Hòa Đa Tây	Thị trấn Phú Đa	1.00			
TỔNG CỘNG			35.30	10.05	0.00	0.00